ỦY BAN NHÂN DÂN **XÃ KIẾN HƯNG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 372 /KH-UBND	*Kiến Hưng, ngày* 11 *tháng* 11 *năm 2026*

KẾ HOẠCH
Triển khai thực hiện Đề án phát triển thể dục, thể thao thành phố Hải Phòng tại xã Kiến Hưng đến năm 2030 định hướng đến năm 2045

Thực hiện Kế hoạch số 432/KH-UBND ngày 26/10/2026 của Ủy ban nhân dân thành phố Hải Phòng về triển khai thực hiện Đề án "Phát triển thể dục, thể thao thành phố Hải Phòng đến năm 2030, định hướng đến năm 2045", Ủy ban nhân dân xã Kiến Hưng ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện trên địa bàn xã như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

- Cụ thể hóa mục tiêu, nhiệm vụ và giải pháp của thành phố về phát triển thể dục, thể thao (TDTT) phù hợp với điều kiện thực tế của xã Kiến Hưng; làm căn cứ tổ chức triển khai thống nhất, hiệu quả trên địa bàn. Phát triển phong trào TDTT quần chúng thường xuyên, rộng khắp; góp phần nâng cao sức khỏe, thể lực, đời sống tinh thần của Nhân dân và xây dựng cộng đồng dân cư khỏe mạnh, văn minh.

- Phát huy hiệu quả các sân vận động, sân thể thao, điểm tập luyện và câu lạc bộ hiện có; khuyến khích người dân tham gia tập luyện phù hợp với lứa tuổi, sức khỏe và điều kiện từng địa bàn. Xác định rõ trách nhiệm của các cơ quan, đơn vị, trường học và thôn trong tổ chức thực hiện, theo dõi và đánh giá kết quả.

2. Yêu cầu

- Triển khai các nhiệm vụ phát triển TDTT đồng bộ, thiết thực, phù hợp với thực tiễn địa phương và bám sát mục tiêu, chỉ tiêu, nhiệm vụ được giao tại Kế hoạch của thành phố; gắn với kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội hằng năm của xã. Bảo đảm phân công rõ cơ quan chủ trì, cơ quan phối hợp, tiến độ thực hiện và kết quả cần đạt; thường xuyên theo dõi, kiểm tra, tổng hợp, báo cáo và kịp thời đề xuất giải pháp tháo gỡ khó khăn, vướng mắc.

- Ưu tiên khai thác, duy tu, bảo dưỡng và nâng cao hiệu quả sử dụng các thiết chế, sân bãi, điểm tập luyện hiện có; việc đầu tư, bổ sung cơ sở vật chất được xem xét theo nhu cầu, thứ tự ưu tiên và khả năng cân đối nguồn lực. Huy động các nguồn lực xã hội hóa theo quy định; quản lý, sử dụng kinh phí bảo đảm đúng mục đích, tiết kiệm, công khai, minh bạch và phù hợp khả năng cân đối ngân sách của địa phương.

II. MỤC TIÊU, CHỈ TIÊU

1. Mục tiêu chung

Phát triển TDTT quần chúng thường xuyên, liên tục và bền vững; duy trì, mở rộng phong trào tập luyện phù hợp với từng nhóm tuổi, giới tính và điều kiện của các thôn. Nâng cao chất lượng hoạt động của các câu lạc bộ, giải thể thao cơ sở và hiệu quả khai thác các công trình, điểm tập TDTT; quan tâm phát triển giáo dục thể chất và hoạt động thể thao trong trường học, góp phần nâng cao sức khỏe, thể lực và đời sống tinh thần của Nhân dân.

2. Chỉ tiêu chủ yếu

Năm 2026, xã có 10.340 người tập luyện TDTT thường xuyên, đạt 37%; có 3.680 gia đình thể thao, đạt khoảng 43%; có 38 câu lạc bộ thể thao và đã tổ chức 07 giải thể thao cấp xã. Đây là số liệu hiện trạng làm căn cứ theo dõi, đánh giá và xây dựng lộ trình thực hiện các chỉ tiêu đến năm 2030.

2.1. Đến năm 2030

- Phấn đấu tỷ lệ người dân tập luyện TDTT thường xuyên đạt trên 45%; duy trì tỷ lệ gia đình thể thao ở mức khoảng 43% và tiếp tục nâng lên, bảo đảm vượt chỉ tiêu trên 35% của thành phố.

- Duy trì 38 câu lạc bộ thể thao; từng bước nâng cao chất lượng hoạt động, vận động Nhân dân tham gia tập luyện thường xuyên và phát triển hình thức tập luyện phù hợp với người cao tuổi, thanh thiếu niên, phụ nữ, người khuyết tật, người lao động và lực lượng vũ trang.

- Tổ chức từ 08 đến 10 giải thể thao cấp xã mỗi năm. Năm 2026, xã đã tổ chức 07 giải; từ năm 2027, chủ động xây dựng lịch và nội dung thi đấu hằng năm để từng bước đạt chỉ tiêu của thành phố.

- Duy trì, khai thác hiệu quả hệ thống sân bãi, điểm tập hiện có; phấn đấu trên 80% số thôn có điểm tập luyện TDTT ngoài trời được lắp đặt dụng cụ phù hợp theo mục tiêu của thành phố.

- Bảo đảm 100% học sinh thực hiện đầy đủ chương trình giáo dục thể chất chính khóa và đạt chuẩn thể lực; phấn đấu trên 95% học sinh tham gia hoạt động TDTT ngoại khóa, được đánh giá thể lực định kỳ 02 lần trong năm học và có điều kiện làm quen với ít nhất một môn thể thao. Rà soát, từng bước bảo đảm diện tích sân tập tối thiểu 0,35 m^2/học sinh theo mục tiêu của thành phố, phù hợp với điều kiện thực tế.

2.2. Định hướng đến năm 2045

Phấn đấu tỷ lệ người dân tập luyện TDTT thường xuyên đạt khoảng 50%, tỷ lệ gia đình thể thao đạt khoảng 40%; tiếp tục duy trì phong trào TDTT cơ sở, từng bước hoàn thiện thiết chế và nâng cao chất lượng hoạt động thể thao phù hợp với điều kiện phát triển của xã.

III. NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP

1. Tuyên truyền, vận động Nhân dân tham gia tập luyện

Tuyên truyền về lợi ích của việc rèn luyện thân thể, chủ trương và mục tiêu phát triển TDTT; tiếp tục thực hiện Cuộc vận động "Toàn dân rèn luyện thân thể theo gương Bác Hồ vĩ đại". Nội dung tuyên truyền cần phù hợp với từng nhóm đối tượng và điều kiện của địa phương; lồng ghép trên hệ thống thông tin cơ sở, tại nhà văn hóa, trường học, các buổi sinh hoạt cộng đồng và hoạt động của câu lạc bộ. Vận động người dân duy trì thói quen tập luyện thường xuyên, phù hợp với sức khỏe và điều kiện cá nhân.

2. Duy trì phong trào và nâng cao hiệu quả hoạt động câu lạc bộ

Rà soát, củng cố và duy trì hoạt động của 38 câu lạc bộ thể thao hiện có; khuyến khích lựa chọn, phát triển các môn tập luyện phù hợp với nhu cầu của người dân và điều kiện từng thôn. Vận động người cao tuổi, thanh thiếu niên, phụ nữ, người khuyết tật, người lao động và lực lượng vũ trang tham gia tập luyện thường xuyên, bảo đảm an toàn. Khuyến khích các câu lạc bộ giao lưu, chia sẻ kinh nghiệm và tham gia các hoạt động, giải thể thao do xã tổ chức.

3. Tổ chức giải thể thao cấp xã

Hằng năm, xây dựng kế hoạch tổ chức từ 08 đến 10 giải thể thao cấp xã, lựa chọn môn thi đấu phù hợp với phong trào, nhu cầu của Nhân dân và điều kiện cơ sở vật chất. Năm 2026, xã đã tổ chức 07 giải; từ năm 2027, chủ động xây dựng lịch thi đấu, chuẩn bị lực lượng và điều kiện tổ chức để từng bước đạt chỉ tiêu của thành phố. Khuyến khích các thôn, trường học và câu lạc bộ tổ chức giao lưu, thi đấu; bảo đảm an toàn, tiết kiệm, thiết thực và thu hút người dân tham gia.

4. Phát triển giáo dục thể chất và thể thao trường học

Các trường thực hiện đầy đủ chương trình giáo dục thể chất chính khóa; duy trì hoạt động TDTT ngoại khóa và câu lạc bộ thể thao phù hợp với lứa tuổi, điều kiện thực tế. Tổ chức đánh giá thể lực học sinh định kỳ theo hướng dẫn của ngành giáo dục; tạo điều kiện để học sinh làm quen với ít nhất một môn thể thao. Rà soát điều kiện sân tập, công trình thể thao tại trường; tổng hợp nhu cầu sửa chữa, bổ sung, hoàn thiện cơ sở vật chất và đề xuất cấp có thẩm quyền xem xét, bố trí trong kế hoạch đầu tư phù hợp.

5. Quản lý, khai thác và duy tu cơ sở vật chất

- Hiện nay, xã có 04 sân vận động với tổng diện tích 26.200 m², 09 sân bóng chuyền hơi, 06 sân cầu lông và 16 điểm tập TDTT ngoài trời. Hệ thống sân, điểm tập cơ bản đáp ứng nhu cầu tập luyện của Nhân dân. Các cơ quan, đơn vị và thôn tiếp tục quản lý, khai thác, bảo dưỡng công trình; thường xuyên rà soát tình trạng sử dụng, nhu cầu sửa chữa, bổ sung dụng cụ và đề xuất đầu tư theo thứ tự ưu tiên, phù hợp khả năng cân đối nguồn lực.

- Khuyến khích sử dụng nhà văn hóa, sân thể thao, khuôn viên trường học và không gian công cộng phù hợp để tổ chức hoạt động TDTT; bảo đảm an toàn, vệ sinh môi trường và sử dụng đúng mục đích. Việc lắp đặt dụng cụ tập luyện ngoài trời được thực hiện theo nhu cầu thực tế, điều kiện mặt bằng và mục tiêu của thành phố.

- Rà soát, đối chiếu hiện trạng thiết chế văn hóa - thể thao, sân vận động và nhà tập đa năng với mục tiêu của thành phố; tham mưu lộ trình duy trì, nâng cấp, đầu tư phù hợp với quy hoạch, nhu cầu thực tế và khả năng cân đối nguồn lực.

6. Huy động nguồn lực và ứng dụng công nghệ

- Kinh phí thực hiện được lồng ghép trong dự toán ngân sách hằng năm theo phân cấp và khả năng cân đối; đồng thời huy động tài trợ, đóng góp tự nguyện và các nguồn lực hợp pháp khác. Việc quản lý, sử dụng kinh phí bảo đảm đúng quy định, công khai, tiết kiệm và hiệu quả.

- Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin trong tuyên truyền, cập nhật và tổng hợp số liệu về người tập luyện, gia đình thể thao, câu lạc bộ, giải thể thao và cơ sở vật chất. Các cơ quan, đơn vị, trường học và thôn phối hợp cung cấp thông tin, kết quả thực hiện để phục vụ công tác theo dõi, đánh giá và báo cáo theo yêu cầu.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Phòng Văn hóa - Xã hội

- Chủ trì tham mưu Ủy ban nhân dân xã ban hành văn bản hướng dẫn, tổ chức triển khai Kế hoạch; hướng dẫn, đôn đốc các cơ quan, đơn vị, trường học và các thôn thực hiện nhiệm vụ theo chức năng, nhiệm vụ được giao. Phối hợp với các đơn vị liên quan tham mưu xây dựng chương trình, lịch tổ chức hoạt động và giải thể thao cấp xã hằng năm, bảo đảm phù hợp với mục tiêu của thành phố, phong trào TDTT và điều kiện thực tế của địa phương.

- Theo dõi, hướng dẫn việc thực hiện các mục tiêu, chỉ tiêu; tổng hợp số liệu về người tập luyện, gia đình thể thao, câu lạc bộ, hoạt động thể thao và cơ sở vật chất. Kịp thời nắm bắt khó khăn, vướng mắc, tham mưu Ủy ban nhân dân xã xem xét, chỉ đạo giải quyết; tham mưu sơ kết, tổng kết và thực hiện chế độ báo cáo với Ủy ban nhân dân xã, cơ quan cấp trên theo quy định.

2. Phòng Kinh tế

- Phối hợp với Phòng Văn hóa - Xã hội, các cơ quan, đơn vị và các thôn rà soát hiện trạng, nhu cầu về đất đai, sân bãi, cơ sở vật chất và hạ tầng TDTT trên địa bàn; tham mưu phương án quản lý, khai thác, sửa chữa, nâng cấp hoặc đầu tư các công trình theo quy hoạch, kế hoạch và quy định hiện hành.

- Căn cứ chức năng, nhiệm vụ được giao, tham mưu lồng ghép các nội dung ưu tiên về cơ sở vật chất, hạ tầng TDTT vào kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội, kế hoạch đầu tư và dự toán ngân sách hằng năm; phối hợp đề xuất thứ tự ưu tiên, nguồn vốn và khả năng cân đối nguồn lực, bảo đảm việc đầu tư thiết thực, hiệu quả, phù hợp với nhu cầu thực tế của xã.

3. Trung tâm Dịch vụ sự nghiệp công xã

Phối hợp với Phòng Văn hóa - Xã hội, các trường học, các thôn và câu lạc bộ tuyên truyền, cổ động phong trào TDTT; xây dựng, đăng tải tin, bài, hình ảnh về hoạt động tập luyện và các giải thể thao trên địa bàn qua hệ thống thông tin cơ

sở và các kênh thông tin của xã. Hỗ trợ chuẩn bị địa điểm, cơ sở vật chất, trang thiết bị và các điều kiện cần thiết để tổ chức hoạt động, giải thể thao cấp xã theo nhiệm vụ được giao; phối hợp bảo đảm các hoạt động diễn ra an toàn, thiết thực, tiết kiệm. Cung cấp thông tin, hình ảnh và kết quả hoạt động cho Phòng Văn hóa - Xã hội phục vụ công tác tuyên truyền, tổng hợp và báo cáo.

4. Các trường học trên địa bàn

- Thực hiện đầy đủ chương trình giáo dục thể chất chính khóa; duy trì hoạt động TDTT ngoại khóa, câu lạc bộ, giao lưu và thi đấu phù hợp; đánh giá thể lực học sinh theo hướng dẫn của ngành giáo dục, tạo điều kiện để học sinh làm quen, tập luyện ít nhất một môn thể thao, góp phần thực hiện các chỉ tiêu TDTT của thành phố và xã.

- Quản lý, sử dụng an toàn, hiệu quả cơ sở vật chất TDTT hiện có; rà soát, đề xuất nhu cầu sửa chữa, bổ sung, đầu tư theo quy định và khả năng cân đối nguồn lực. Phối hợp với Phòng Văn hóa - Xã hội, Trung tâm Dịch vụ sự nghiệp công xã và các thôn tổ chức hoạt động TDTT; cung cấp số liệu, kết quả khi được yêu cầu.

5. Các thôn

Tuyên truyền, vận động Nhân dân tham gia tập luyện TDTT; duy trì hoạt động câu lạc bộ, điểm tập và phong trào thể thao tại khu dân cư. Quản lý, sử dụng hiệu quả sân bãi, dụng cụ được giao; kịp thời phản ánh nhu cầu sửa chữa, bổ sung thiết bị và báo cáo kết quả thực hiện theo yêu cầu.

6. Đề nghị Ủy ban MTTQ Việt Nam xã và các tổ chức chính trị - xã hội

Phối hợp tuyên truyền, vận động đoàn viên, hội viên và Nhân dân tích cực tham gia rèn luyện TDTT; phát huy vai trò giám sát của cộng đồng trong quản lý, khai thác các thiết chế thể thao; vận động nguồn lực xã hội hóa phù hợp với quy định.

Trên đây là Kế hoạch triển khai thực hiện Đề án phát triển TDTT thành phố Hải Phòng tại xã Kiến Hưng. UBND xã yêu cầu các phòng, ban, cơ quan, đơn vị, trường học và các thôn nghiêm túc thực hiện; đề nghị Ủy ban MTTQ Việt Nam xã và các tổ chức chính trị - xã hội phối hợp tuyên truyền, vận động Nhân dân tham gia Kế hoạch./.

Nơi nhận:
- UBND thành phố (b/c);
- Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch (b/c);
- Thường trực Đảng ủy, HĐND xã;
- Chủ tịch, các Phó Chủ tịch UBND xã;
- Các cơ quan, đơn vị, trường học, các thôn;
- Lưu: VT, VHXH.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

U.B.N.D XÃ KIẾN HƯNG T.P HẢI PHÒNG

Trịnh Thị Thu Huyền